

Số: 10657/BC-GDDT

Cần Giờ, ngày 05 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác triển khai thực hiện thí điểm Học bạ số cấp tiểu học

Thực hiện Công văn số 3925/SDGĐT-VP ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện thí điểm Học bạ số trên địa bàn Thành phố; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ báo cáo kết quả công tác triển khai thực hiện như sau:

I. Đặc điểm tình hình

Huyện Cần Giờ là huyện ngoại thành của TP Hồ Chí Minh, có diện tích 70.421,58ha, chiếm trên 33% diện tích đất tự nhiên của Thành phố. Huyện có 6 xã và 1 thị trấn. Dân số trên địa bàn huyện là trên 75.000 người mật độ dân cư thưa và phân bố không đều theo địa bàn hành chính xã; Về kinh tế người dân chủ yếu sống bằng nghề sản xuất nông nghiệp, khai thác và nuôi thủy sản.

Trong những năm gần đây huyện Cần Giờ đã được đầu tư xây dựng nhiều cơ sở hạ tầng, đường xá, trường lớp được xây mới khang trang đáp ứng nhu cầu học tập của con em địa phương; có nhiều mô hình chuyển đổi sản xuất góp phần nâng cao đời sống của người dân.

Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả công tác xóa mù và phổ cập giáo dục trên địa bàn huyện, đảm bảo đạt chuẩn phổ cập giáo dục các cấp học.

Trong năm học 2023 – 2024, huyện Cần Giờ có 11 trường mầm non, 16 trường tiểu học và 11 trường THCS và 1 Trường Chuyên Biệt Cần Thạnh.

II. Thực trạng triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Học bạ điện tử trước khi triển khai thí điểm Học bạ số

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát từ Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, Huyện ủy và Ủy ban nhân huyện và đã có các văn bản pháp lý về việc thực hiện.

Huyện cũng đã xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của huyện,

Trường lớp khang trang, cơ sở vật chất tương đối đầy đủ phục vụ cơ bản cho việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Học bạ điện tử trước khi triển khai thí điểm Học bạ số.

2. Khó khăn và nguyên nhân

Còn một số học sinh chưa có thiết bị, điện thoại thông minh để thực hiện các

yêu cầu của giáo viên qua học liệu số;

Một số khu vực không phủ mạng Internet để cha mẹ học sinh thực hiện thao tác tuyển sinh đầu cấp hoặc cha mẹ học sinh diện khó khăn không có thiết bị, điện thoại thông minh hoặc có thiết bị, điện thoại thông minh nhưng không am hiểu ứng dụng công nghệ thông tin.

Cơ sở vật chất, thiết bị xuống cấp (máy vi tính, bảng tương tác).

3. Kết quả đạt được

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Công văn số 4879/UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024 về triển khai thí điểm học bạ số trên địa bàn huyện Cần Giờ, theo đó chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện; liên quan đến triển khai học bạ số trước đó ngành cũng đã triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện xây dựng trường học thông minh, lớp học thông minh, lớp học tương tác, sổ liên lạc và sổ điểm điện tử; triển khai hệ thống thông tin quản lý giáo dục và đào tạo, cơ sở dữ liệu ngành giáo dục ⁽¹⁾.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc huyện rà soát, cập nhật, bổ sung các thông tin cần thu thập trên hệ thống CSDL HCM (<http://csdl.hcm.edu.vn/>) theo yêu cầu của Sở Giáo dục và đào tạo phục vụ việc chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với CSDLQGDC gồm: dữ liệu về trường học, dữ liệu về lớp học, dữ liệu về cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, đội ngũ giáo viên và nhân viên, dữ liệu về học sinh, dữ liệu kết quả học tập, hạnh kiểm, dữ liệu về chương trình giáo dục, dữ liệu về cơ sở vật chất trường học và các dữ liệu liên quan khác đã hoàn thành báo cáo gửi Sở Giáo dục và Đào tạo.

Đồng thời phối hợp với Công an huyện triển khai các văn bản về việc cấp căn cước công dân có gắn chip và xác thực mã định danh cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh của các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện, kết quả: Năm học 2023 - 2024, có 1118/1118 cán bộ quản lý, công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo xác thực mã định danh theo quy định của Đề án 06 và cài đặt phần mềm VneID, định danh điện tử mức 2, đạt tỷ lệ 100%; có 12.508/12.508 học sinh xác thực mã định danh, đạt tỷ lệ 100%.

⁽¹⁾Kế hoạch số 5992/KH-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030” năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Cần Giờ; Kế hoạch số 2732/KH-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh trên địa bàn huyện Cần Giờ theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 - 2030” Kế hoạch số 2801/KH-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Triển khai Quyết định 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành tiêu chí, Quy trình công nhận và mức thu trường thực hiện Mô hình “Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh”; Đề án số 2005/ĐA-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện chuyển đổi số trong công tác tuyển sinh đầu cấp từ năm học 2022 - 2023 trên địa bàn huyện Cần Giờ; Kế hoạch số 7887/KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện triển khai công trình xây dựng 50 trường học số chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025);

Đánh giá: Hệ thống cơ sở dữ liệu của từng đơn vị, của toàn ngành trên trang cơ sở dữ liệu (csdl.hcm.edu.vn) đã được các cơ sở giáo dục cập nhật thường xuyên, đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của cơ sở dữ liệu ngành như: Lý lịch, mã định danh, theo dõi sức khỏe, đánh giá và kết quả chăm sóc, giáo dục, học tập, của từng thời điểm theo đúng quy định của ngành; các cơ sở giáo dục tích cực, chủ động phối hợp với địa phương để 100% học sinh đủ tuổi theo quy định được cấp căn cước công dân có gắn chíp, hoàn thành mã định danh học sinh. Đặc biệt là những học sinh thuộc dạng nhân khẩu đặc biệt.

4. Công tác tổ chức thực hiện tại các cơ sở giáo dục

Thực hiện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai các văn bản liên quan đến khai thí điểm Học bạ số cũng đã hướng dẫn, chỉ đạo các trường thực hiện các nhiệm vụ:

- Quyết định số 542/QĐ-GDDT ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quyết định Thành lập Ban chỉ đạo triển khai thí điểm học bạ số
- Kế hoạch số 962/KH-GDDT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai thí điểm Học bạ số Ngành Giáo dục và đào tạo huyện Cần Giờ.
- Các trường triển khai Quyết định, kế hoạch, quy chế thực hiện tại đơn vị.
- Chỉ đạo các trường tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích của Học bạ số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh qua bản tin, trang website của trường, grup nhóm, lớp zalo,...
- Sau khi tham gia hội nghị tập huấn chung về học bạ số cấp tiểu học do Sở Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) tổ chức. các trường đã chủ động phối hợp với doanh nghiệp trực tiếp tập huấn, hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ quản lý và tất cả giáo viên trong nhà trường; đồng thời, triển khai đăng ký chữ ký số cho tất cả cán bộ quản lý, giáo viên của trường và hướng dẫn thực hiện thí điểm cho khối lớp 1 đang học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Giáo viên tiến hành nhập kết quả học tập của học sinh trên phần mềm Quản lý nhà trường và đồng bộ dữ liệu trên học bạ số.
- Các trường đã hoàn tất các nội dung cập nhật trên CSDL.
- Các đơn vị hoàn tất phần đăng kí chữ kí số.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo rà soát lại công tác thực hiện của các đơn vị, chưa phê duyệt đăng ký chứng thư số (đơn vị và cán bộ quản lý) để ký phát hành học bạ.

4.1. Về phần mềm ứng dụng

Các trường có thực hiện phần mềm quản trị kết nối với cơ sở dữ liệu ngành <http://truong.hcm.edu.vnhttps://hcm.quanlytruonghoc.edu.vn/>

4.2. Về chữ kí số:

Có 4 đơn vị phát hành chữ kí số.

100% cán bộ quản lý và giáo viên giảng dạy lớp 1, nhân viên nhà trường đã cài đặt phần mềm chữ ký số.

Nhà trường được Cục chứng thư số và bảo mật thông tin – Ban Cơ yếu Chính phủ cấp chứng thư số (đơn vị và cán bộ quản lý) để phụ vụ công tác kí học bạ số.

4.3. Kết quả triển khai thực hiện

(Thông kê theo Phụ lục 2 số trường, số lớp, số học sinh đã tham gia thí điểm Học bạ số theo từng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ).

(Thông kê theo Phụ lục 3 số trường, số lớp, số học sinh đã tham gia thí điểm và số Học bạ số đã phát hành theo từng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ).

Dự kiến số lượng học bạ phát hành trong năm học 2023-2024 của các trường tiểu học: Có 16 trường tiểu học, 41 lớp 1 với 1032 học bạ (chưa tính học sinh lớp 1 trường chuyên biệt Cần Thạnh).

- Riêng Trường Chuyên Biệt Cần Thạnh chưa thực hiện được, trường đang tiếp tục liên hệ với Misa để cung cấp chữ kí số và bên Quảng Ích để thực hiện tạo lập học bạ cho học sinh.

4.4. Những khó khăn, vướng mắc (nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc đã gặp và những giải pháp xử lý, khắc phục, tháo gỡ trong quá trình triển khai thí điểm Học bạ số tại CSGD)

- Hệ thống chưa có chức năng cho phép chỉnh sửa trang bìa, thông tin của học sinh ở phần tạo học bạ mà phải vào mục Hồ sơ học sinh để chỉnh sửa.

- Học bạ số ở phần nhận xét các môn học không chia ra các khung nhỏ nên lời nhận xét không tách ra tương xứng với từng môn học và hoạt động giáo dục đó.

- Khi dò xem lại bất kì một học bạ số đã tạo thì giao diện trên màn hình không có hiển thị số thứ tự hoặc tên của học sinh đó mà chỉ có tên học sinh ở trang 1 của học bạ nên GV khó bao quát ở những trang tiếp theo.

- Một vài giáo viên khi thực hiện kí học bạ số thì báo lỗi hệ thống nên phải thao tác nhiều lần, phải chờ.

5. Những khó khăn, vướng mắc (nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc đã gặp và những giải pháp xử lý, khắc phục, tháo gỡ trong quá trình triển khai thí điểm Học bạ số)

5.1. Về cơ chế, thể chế, chính sách: không

5.2. Về điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới các văn bản: không

5.3. Về hạ tầng, thiết bị, kỹ thuật công nghệ thông tin: không

III. Dự kiến tác động khi thực hiện Học bạ số từ năm học 2024-2025

- Dự kiến yêu cầu về nguồn lực, hạ tầng, thiết bị, nhân lực, chi phí cho đầu tư và vận hành hệ thống Học bạ số.

- Trang bị đầy đủ trang thiết bị và nhà trường cần đầu tư nâng cấp hệ thống đường truyền Internet đảm bảo ổn định để thực hiện học bạ số.

- Học bạ số phải đảm bảo tính kế thừa, khả thi, an toàn, đồng bộ, liên thông, tiết kiệm, hiệu quả, đáp ứng các quy định pháp luật để sử dụng thay thế học bạ giấy trong thực hiện các thủ tục hành chính có sử dụng học bạ.

- Học bạ số phải được kết nối với Cơ sở dữ liệu ngành. Đáp ứng các yêu cầu về xác thực bảo mật toàn vẹn dữ liệu theo quy định. Thời hạn lưu giữ đảm bảo lâu dài.

- Việc thực hiện Học bạ số sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường, thuận lợi cho phụ huynh học sinh trong công tác quản lý và giải quyết các thủ tục chuyển đi, chuyển đến,.. nên sẽ được phụ huynh học sinh đồng tình, ủng hộ.

IV. Kiến nghị, đề xuất

1. Về nguồn lực, hạ tầng, thiết bị, nhân lực, chi phí cho đầu tư và vận hành hệ thống Học bạ số:

Cần trang bị cho nhà trường máy móc, thiết bị và cơ sở hạ tầng để đảm bảo đủ điều kiện thực hiện học bạ điện tử trong năm học tới.

2. Về trang bị chữ ký số cho cán bộ quản lý, giáo viên: không

3. Về thời hạn, giải pháp, chi phí lưu giữ Học bạ số: không

4. Về kế hoạch, tiến độ, lộ trình triển khai Học bạ số: không

5. Những vấn đề khác:

5.1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tiếp tục tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về sử dụng, vận hành các chức năng, nghiệp vụ cơ bản trong tạo lập và sử dụng học bạ số.

5.2. Đối với đơn vị cung ứng dịch vụ

Tiếp tục tăng cường hỗ trợ kịp thời cho đội ngũ của nhà trường về kỹ thuật khi gặp vướng mắc.

Trên đây là Báo cáo triển khai thí điểm Học bạ số của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ./.

Nơi nhận:

- Thường trực UBND huyện;
- Phòng Giáo dục Tiểu học (Sở GDĐT);
- Lãnh đạo (Bà Phượng, Bà Mai);
- HT các trường TH, Trường CBCT
- Các thành viên tổ THCS;
- Các thành viên Tổ Tiểu học;
- Ban chỉ đạo.
- Lưu: VT

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thị Hoàng Mai



UBND HUYỆN CẦN GIỜ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TỔNG HỢP**Số lượng trường, lớp, học sinh, số Học bạ số phát hành thi điểm cấp tiểu học năm 2024**(Kèm theo Báo cáo số 1065/BC-GD, ngày 05/7/2024)

TT	Đơn vị cấp huyện	Số trường		Số lớp		Số học sinh		Số học bạ số phát hành	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
I	Nhà cung cấp dịch vụ thứ I: Ban cơ yếu chính phủ cục chứng thực số và bảo mật thông tin								
	TH Thạnh An	1		3	100%	44	100%	44	100%
	TH Hòa Hiệp	1		2	100%	40	100%	40	100%
	TH Bình Mỹ	1		2	100%	45	100%	45	100%
II	Nhà cung cấp dịch vụ thứ II: Công ty Cổ phần MISA								
	TH Dơi Lầu	1		2	100%	33	100%	33	100%
	TH Đồng Hòa	1		2	100%	46	100%	46	100%
	TH Tam Thôn Hiệp	1		4	100%	108	100%	108	100%
III	Nhà cung cấp dịch vụ thứ III: Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ Quảng ích								
	TH Cần Thạnh 2	1		2	100%	58	100%	58	100%
	TH Long Thạnh	1		2	100%	42	100%	42	100%
	TH An Thới Đông	1		4	100%	122	100%	122	100%
	TH An Nghĩa	1		2	100%	52	100%	52	100%
	TH Cần Thạnh	1		3	100%	88	100%	88	100%
	TH Bình Khánh	1		6	100%	184	100	184	100
IV	Nhà cung cấp dịch vụ thứ IV: Viettel								
	TH Vàm Sát	1		1	100%	35	100%	35	100%
	TH Bình Thạnh	1		1	100%	29	100%	29	100%
	TH Lý Nhơn	1		2	100%	39	100%	39	100%
	TH Bình Phước	1		3	100%	67	100%	67	100%
	Tổng cộng	16		41		1032		1032	

